

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN

Số: 06/BC-CVNĐS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Công Viên Nước Đàm Sen
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028.38588418 Fax:
- Email: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Vốn điều lệ: 120.830.090.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DSN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS	24/02/2025	1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. 2. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kết quả thực hiện năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025. 3. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. 4. Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 theo Tờ trình. 5. Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình. 6. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán cho năm tài chính 2025 theo Tờ trình. 7. Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Tờ trình. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của công ty và HĐQT sẽ báo cáo và trình ĐHĐCĐ tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. 8. Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2025 theo Tờ trình. 9. Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen. 10. Đại hội đồng cổ đông thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ V (2023-2028). Đại hội thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên độc lập đối với Bà Lê Thị Ngọc Lan kể từ ngày 24/02/2025 và bổ nhiệm Ông Trần Oanh đang là thành viên HĐQT làm thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua. 11. Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử và số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT là 01 thành viên, thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028) với danh sách các ứng viên như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			1. Ông HIROTAKA YABE 12. Đại hội đồng cổ đông công nhận kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT trong nhiệm kỳ V (2023-2028) theo danh sách ứng viên trên được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua. 13. Hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành, được lập và công bố thông qua các nội dung nêu trên với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Việt Anh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Từ ngày 28.03.2023	
2	Ông Hoàng Văn Bá	Phó Chủ tịch HĐQT không điều hành	Bầu bổ sung kể từ 30/01/2024	
3	Ông Phương Xuân Thụy	Thành viên HĐQT không điều hành	Từ ngày 28.03.2023	
4	Ông Trần Oanh	Thành viên HĐQT độc lập	Từ ngày 28.03.2023 (là thành viên HĐQT không điều hành); Bổ nhiệm thành viên độc lập kể từ ngày 24/02/2025	
5	Bà Lê Thị Ngọc Lan	Nguyên Thành viên HĐQT độc lập	Bầu bổ sung kể từ 30/01/2024	Từ nhiệm ngày 15/11/2024 Miễn nhiệm kể từ ngày 24/02/2025
6	Ông Hirotaka Yabe	Thành viên HĐQT không điều hành	Bầu bổ sung kể từ 24/02/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Anh	4/4	100%	
2	Ông Hoàng Văn Bá	4/4	100%	
3	Ông Phương Xuân Thụy	4/4	100%	Ủy quyền cho Ông Trần Việt Anh. Việc Ủy quyền được HĐQT thông qua.
4	Ông Trần Oanh	4/4	100%	
5	Bà Lê Thị Ngọc Lan	0/4	0%	Từ nhiệm ngày 15/11/2024 và Miễn nhiệm kể từ ngày 24/02/2025
6	Ông Hirotaka Yabe	3/4	75%	Bầu bổ sung kể từ 24/02/2025

Ngoài các phiên họp của Hội đồng Quản trị, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản lý, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản, các hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát và hỗ trợ hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Thông qua các chủ trương, chiến lược hoạt động kinh doanh tại Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, an toàn và đúng quy định của Pháp luật.
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

Trong năm HĐQT đã tiến hành 4 cuộc họp định kỳ và 7 lần theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị Quyết/QĐ của HĐQT như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	07/01/2025	Về việc thông qua giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm 2025.	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	03/02/2025	Thống nhất thông qua Dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (được cập nhật theo Tài liệu họp) và thực hiện CBTT.	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	13/02/2025	Thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thực hiện công bố thông tin ứng viên tại ngày 13/02/2025.	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	17/02/2025	Thống nhất thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 4 và năm 2024. Thông qua kế hoạch kinh doanh Quý 1 và kế hoạch năm 2025.	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	06/03/2025	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ là 40%, đã chi trả tạm ứng 24%, cổ tức còn lại đợt cuối là 16% như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng: 21/03/2025. - Tỷ lệ thực hiện: 16%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu nhận được 1.600 đồng). - Thời gian thanh toán: 10/04/2025.	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	05/05/2025	Thống nhất thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 1 năm 2025. - Giao Ban Tổng Giám Đốc nghiên cứu và báo cáo lại HĐQT phương án chuyển nợ thành vốn góp tại CTCP Thực phẩm Lotus Aroma.	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	14/06/2025	Thông qua chọn Công ty TNHH Hằng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng năm 2025 và BCTC năm 2025 cho Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen.	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	08/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	15/07/2025	- Thống nhất thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 2/2025 và 6 tháng đầu năm 2025. - Triển khai thay đổi các hồ sơ, con dấu,... cho phù hợp thay đổi địa giới hành chính. - Thông qua quy chế quản lý chi tiêu nội bộ của CTCP Công Viên Nước Đầm Sen.	100%
9	09/2025/QĐ-HĐQT-CVNĐS	15/07/2025	Ban hành Quy chế Quản lý Chi tiêu nội bộ Công ty Cổ phần Công viên Nước Đầm Sen từ ngày 15/07/2025.	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	28/10/2025	- Thống nhất thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 3/2025 và 9 tháng năm 2025.	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	20/11/2025	Thông qua nội dung về việc phê duyệt quỹ tiền lương – quỹ khen thưởng và các khoản chi liên quan của Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen.	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	22/12/2025	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 bằng tiền như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng: 14/01/2026. - Tỷ lệ thực hiện: 24%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 2.400 đồng). - Thời gian thanh toán: 11/02/2026.	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	29/12/2025	Về việc thông qua giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm 2026.	100%

Các thông báo khác của HĐQT:

1	Ngày	10/01/2025	CBTT bắt thường ngày 10/01/2025 Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen đã ký kết hợp đồng tư vấn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán với Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia – CN TP.HCM (NSI) – bên có liên quan người nội bộ, thời hạn đến ngày 31/12/2025.
2	Ngày	03/02/2025	CBTT định kỳ v/v Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và đường dẫn xem tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được đăng tải trên website công ty theo đường dẫn https://www.damsenwaterpark.com.vn . Các tài liệu họp sẽ được cập nhật và sửa đổi bổ sung (nếu có) tại đường dẫn nêu trên cho đến khi kết thúc Đại hội 2025

3	Ngày	23/02/2025	CBTT bắt thường v/v cập nhật sửa đổi bổ sung báo cáo của Ban TGD trong tài liệu Đại hội 2025 tại đường dẫn tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
4	Ngày	25/02/2025	CBTT Thông báo Thay đổi nhân sự Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ V (2023-2028) được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS ngày 24/02/2025.
5	Ngày	25/02/2025	CBTT ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung được ĐHĐCĐ thông qua ban hành kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS ngày 24/02/2025.
6	Ngày	06/03/2025	Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức đợt cuối năm 2024.
7	Ngày	22/05/2025	CBTT bắt thường ngày 22/05/2025 Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen đã ký kết hợp đồng nguyên tắc về cung cấp dịch vụ với Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP) - bên có liên quan Người nội bộ, thời hạn hợp đồng đến ngày 31/12/2026.
8	Ngày	27/06/2025	CBTT bắt thường ngày 27/06/2025 Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2025 với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (về việc Kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025).
9	Ngày	08/08/2025	CBTT bắt thường Đình chính thông tin trong Báo cáo tài chính Quý 2/2025 riêng (tại Mục 28 thuyết minh tài chính) và BCTC hợp nhất Quý 2/2025 (tại Mục 29 thuyết minh tài chính) đã được CBTT vào ngày 25/07/2025.
10	Ngày	18/09/2025	CBTT bắt thường Thông báo thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 12 ngày 16/09/2025.
11	Ngày	18/09/2025	CBTT bắt thường Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 737064/25 cấp ngày 16/09/2025.
12	Ngày	22/12/2025	CBTT Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 bằng tiền tỷ lệ 24%.
13	Ngày	27/12/2025	CBTT bắt thường thông báo Công ty con (Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma) của Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 5 và Giấy xác nhận thay đổi nội dung ĐKDN
14	Ngày	29/12/2025	CBTT bắt thường ngày 29/12/2025 Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen đã ký kết hợp đồng tư vấn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán với Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI) – bên có liên quan của người nội bộ, thời hạn từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026.

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2025):

Trong kỳ báo cáo, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	Trưởng ban kiểm soát	28.03.2023	Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng; Cử nhân Luật
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Kiểm soát viên	28.03.2023	Cử nhân kinh tế (tài chính – kế toán).
3	Ông Huỳnh Ngọc Cách	Kiểm soát viên	28.03.2023	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 5 cuộc họp nhằm thảo luận và thống nhất ý kiến đối với các nội dung sau:

(i) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

(ii) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý IV/2024 và năm 2024.

(iii) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý I/2025.

(iv) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý II/2025 và 6 tháng đầu năm 2025.

(v) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý III/2025 và 9 tháng năm 2025.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	5/5	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	5/5	100%	100%	
3	Ông Huỳnh Ngọc Cách	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đối với Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc và hoạt động của Công ty, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thẩm quyền và trình tự theo quy định;
- Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo báo cáo của Công ty;

- Trong phạm vi giám sát, Ban Kiểm soát chưa ghi nhận dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty trong hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Đối với Báo cáo tài chính:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra sổ sách kế toán và xem xét các Báo cáo tài chính Quý I, Quý II và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và Quý III.

Kết quả giám sát cho thấy:

- + Báo cáo tài chính được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan;
- + Không phát hiện sai sót trọng yếu.

Đối với kiểm toán nội bộ và công bố thông tin:

- + Hoạt động kiểm toán nội bộ được thực hiện hiệu quả;
- + Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định;
- + Không ghi nhận vi phạm trong công tác công bố thông tin.

4. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và bộ phận quản lý

- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT nhằm nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành của Công ty;
- Thường xuyên theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo bán hàng và báo cáo chi phí;
- Thảo luận và kiến nghị HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.

5. Hoạt động khác

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Kiến nghị

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tiếp tục duy trì công tác tuân thủ quy định về quản trị công ty và kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được thực hiện minh bạch, hiệu quả và phù hợp với các quy định hiện hành.

IV. Ban điều hành

S tt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Ngọc Tuấn	25/10/1963	Cử nhân kinh tế	18/04/2023
2	Ông Nguyễn Quang Trường	01/05/1973	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018
3	Bà Trần Thị Châu Dân	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Châu Dân	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trưởng ban kiểm soát có tham gia khóa đào tạo chương trình Đào tạo Quản trị công ty cho Công ty đại chúng vào ngày 17/4/2025 - 18/4/2025.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Đính kèm Phụ lục 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Trong năm 2025, Công ty phát sinh các giao dịch trọng yếu và số dư với các bên liên quan trong kỳ như sau:

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ	Cổ đồng lớn – tổ chức liên quan đến NNB	0301074 118; 17/5/202 4; Sở KHĐT TP.HCM (đăng ký lần thứ 14)	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM.	Từ 01/01/20 25 đến 31/12/20 25	Nghị quyết số 16/2023/NQ- HĐQT- CVNĐS ngày 16 tháng 8 năm 2023; Nghị quyết số 01/2025/NQ- HĐQT- CVNĐS ngày 07 tháng 01 năm 2025	1/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 42.166.666 đồng. 2/Mua nguyên liệu, hàng hóa, dịch vụ: 960.828.148 đồng. 3/Chi phí bán hàng: 2.888.888.8 92 đồng. 4/Chi phí quản lý doanh nghiệp: 232.701.196 đồng. 5/ Chi trả cổ tức: 16.209.736. 000 đồng.	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Bá và Ông Phương Xuân Thụy- TV HĐQT; Ông Huỳnh Ngọc Cách/ KTT
2	Kenji Yabe	Cổ đồng lớn sở hữu trên 10% - người liên quan đến NNB	IS2430; 02/01/20 07	105-5 Naracho kita - Ku saitama - City Saitama Pre Japan	Từ 01/01/20 25 đến 31/12/20 25		Chi trả cổ tức: 5.136.344.0 00 đồng	



S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia – CN TP.HCM (NSI)	Tổ chức liên quan NNB	27/UBC K- GPHĐK D; 15/12/20 06; UBCKN N	Tầng 9 Số 66 Phó Đức Chính, Phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh	Từ 01/01/20 25 đến 31/12/20 25	Nghị quyết số 01/2025/NQ- HĐQT- CVNDS ngày 07 tháng 01 năm 2025	Chi phí quản lý doanh nghiệp: 119.250.000 đồng	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT là cổ đông sở hữu trên 10% VĐL NSI
4	Công ty Cổ phần Sacom Tuyền Lâm	Tổ chức liên quan NNB	5800855 363; 07/09/20 20; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng (đăng ký thay đổi lần 12)	Phân khu chức năng số 7 và 8, khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Từ 01/01/20 25 đến 31/12/20 25	Nghị quyết số 01/2025/NQ- HĐQT- CVNDS ngày 07 tháng 01 năm 2025	Chi phí quản lý doanh nghiệp: 15.983.338 đồng	Ông Nguyễn Xuân Thụy- Chủ tịch HĐQT

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------------	--------------------------------	------------------------	---	------------	---	------------------------------	---	------------

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ	Cổ đông lớn – tổ chức liên quan đến NNB	0301074118 ; 17/5/2024; Sở KHĐT TP.HCM (đăng ký lần thứ 14)	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM.	Từ 01/01/2 025 đến 31/12/2 025	Nghị quyết số 16/2023/NQ- HĐQT- CVNDS ngày 16 tháng 8 năm 2023; Nghị quyết số 01/2025/NQ- HĐQT- CVNDS ngày 07 tháng 01 năm 2025	1/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 42.166.666 đồng. 2/Mua nguyên liệu, hàng hóa, dịch vụ: 960.828.148 đồng. 3/Chi phí bán hàng: 2.888.888.8 92 đồng. 4/Chi phí quản lý doanh nghiệp: 232.701.196 đồng. 5/ Chi trả cổ tức: 16.209.736. 000 đồng.	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Bá và Ông Phương Xuân Thụy- TV HĐQT; Ông Huỳnh Ngọc Cách/ KTT

S t	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần Sacom Tuyền Lâm	Tổ chức liên quan NNB	5800855363 ; 07/09/2020; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng (đăng ký thay đổi lần 12)	Phân khu chức năng số 7 và 8, khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Từ 01/01/2 025 đến 31/12/2 025	Nghị quyết số 01/2025/NQ- HĐQT- CVNDS ngày 07 tháng 01 năm 2025	Chi phí quản lý doanh nghiệp: 15.983.338 đồng	Ông Nguyễn Xuân Thụy- Chủ tịch HĐQT

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhân:

- Như trên,
- Website công ty (để CBTT)
- Lưu: VT, HĐQT.

PHỤ LỤC 1
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

VII: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 31/12/2025 (Theo danh sách chốt ngày 21/03/2025 của VSDC)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
1	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217cp) tại DSN
2	Hoàng Văn Bá		Phó Chủ tịch HĐQT					30/01/2024		Bầu bổ sung NK V (2023-2028)	Người nội bộ Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217cp) tại DSN
3	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
4	Trần Oanh		Thành viên HĐQT độc lập					28/03/2023; 24/02/2025		Bổ nhiệm NK V (2023-2028) vào ngày 28/03/2023; 24/02/2025 được ĐHĐCĐ TN 2025 thông qua bổ nhiệm thành viên độc lập	Người nội bộ
5	Lê Thị Ngọc Lan		Nguyên Thành viên độc lập HĐQT					30/01/2024	24/02/2025	24/02/2025 miễn nhiệm lý do: Từ nhiệm ngày 15/11/2024	
6	HIROTAKE YABE		Thành viên HĐQT					24/02/2025		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	Người nội bộ
7	Bùi Thị Kim Tuyền		Trưởng BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ
8	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
9	Huỳnh Ngọc Cách		Thành viên BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ
10	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc - kiêm Người được UQ CBTT					18/04/2023 (từ 08/02/2018 đến nay) - 25/06/2024		Bổ nhiệm lại NK V (2023-2028)	Theo GUQ số 62 ngày 25/06/2024, kể từ 25/06/2024 được Ủy quyền lâm người CBTT
11	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty					08/02/2018			Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT ngày 13/05/2020
12	Trần Thị Châu Dân		Kế toán Trưởng					08/02/2018			Người nội bộ
13	Đặng Văn Tuyển		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					07/11/2024		Bổ nhiệm	Người nội bộ
Danh sách về tổ chức/cá nhân liên quan của DSN											
1	CTCP Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ		Không	0301074118	17/05/2024 (đăng ký thay đổi lần 14)	Sở KH&ĐT TP.HCM	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	28/03/2023 (từ 07/02/2018 đến nay)			Cổ đông lớn- tổ chức liên quan đến NNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
2	KENJI YABE	IS2430	Không	TT2670556	25/11/2022	Nhật Bản	105-5 Naracho kita - Ku Saitama - City Saitama Pre Japan	28/03/2023		Sở hữu trên 10% DSN	Cổ đông lớn- Người có liên quan NNB
3	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)		Không	3401189566	22/12/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Bình Thuận (Đăng ký thay đổi lần 5)	Lô C7-6/1 đường N4, KCN Hàm Kiệm 1, Xã Tuyên Quang, Lâm Đồng	22/10/2019 đến nay			Công ty con
4	Viện Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ sinh học Lotus Aroma		Không	421/ĐK-KHCN	25/10/2019	Sở KH&CN	Số 3 Hòa Bình, P.Bình Thới, TP.HCM	25/10/2019			Ngày 06/06/2023 có Quyết định hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKHKHCN
5	CĐCS Công Viên Nước Đầm Sen			311/QĐ-LĐLĐ	27/04/2005	LĐLĐ	Số 3 Hòa Bình, P.Bình Thới, TP.HCM	07/02/2018 đến nay			CĐCS của công ty

Danh sách về tổ chức/cá nhân có liên quan của người nội bộ: Xem tại mục VIII (Phụ lục 2)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026



PHỤ LỤC 2
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

VIII: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY

ĐẾN NGÀY 31/12/2025 (Theo danh sách chốt ngày 21/03/2025 của VSDC)

Mã Chứng khoán: DSN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đàm Sen

Ngày chốt: 31/12/2025

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	DSN	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217cp) tại DSN
1.01	DSN	Trần Bá Chức			Bố ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1.02	DSN	Nguyễn Thị Thu Ngọc			Mẹ ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1.03	DSN	Hà Thị Liên			Mẹ vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1.04	DSN	Phương Thanh Nhung			Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1.05	DSN	Trần Phương Thành			Con trai	Không					0	0,00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
1.06	DSN	Trần Phương Thảo			Con gái	Không					0	0,00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
1.07	DSN	Trần Phương Phương			Con gái	Không					0	0,00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD

Sst	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1,08	DSN	Trần Việt Hà			Em trai	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1,09	DSN	Trần Thị Kiều Trang			Em gái	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1,10	DSN	Phan Tấn Đạt			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1,11	DSN	Nguyễn Thị Thu Hương			Em dâu	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
1,12	DSN	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4.052.434	33,54%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
1,13	DSN	CTCP SAM Holdings			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0,00%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
1,14	DSN	Tổng công ty Sản Xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0,00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
1,15	DSN	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sacom			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0,00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
2	DSN	Hoàng Văn Bá		Phó Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	30/01/2024		Bầu bổ sung NK V (2023-2028)	Đại diện 50% VCP của Công ty DVĐL Phú Thọ (2.026.217cp) tại DSN
2,01	DSN	Hoàng Văn Tùng			Cha	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			

Sst	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2,02	DSN	Phạm Thị Năm			Mẹ											Đã mất
2,03	DSN	Hoàng Thị Mai			Chị	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,04	DSN	Hoàng Thị Anh Đào			Chị	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,05	DSN	Hoàng Thị Lê			Em	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,06	DSN	Hoàng Thanh Bình			Em	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,07	DSN	Lê Cao Nhân			Em rể	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,08	DSN	Trần Thị Kiều Vy			Em dâu	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,09	DSN	Hoàng Minh Anh			Con	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,10	DSN	Hoàng Văn Bách			Con	CCCD					0	0,00%	30/01/2024			
2,11	DSN	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4.052.434	33,54%	30/01/2024			Thành viên HĐQT kiêm TGĐ
2,12	DSN	Công ty CP Sài Gòn Đà Lạt			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0,00%	12/04/2024			Thành viên HĐQT
2,13	DSN	Công ty CP Du lịch Sài Gòn Đông Hà			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0,00%	13/05/2024			Thành viên HĐQT
3	DSN	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028) vào ngày 28/03/2023	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3,01	DSN	Phương Xuân Thịnh			Bố ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,02	DSN	Nguyễn Thị Lan			Mẹ ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,03	DSN	Phương Thừa Vũ			Anh trai	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,04	DSN	Phương Quốc Vĩnh			Anh trai	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,05	DSN	Phương Minh Huệ			Chị gái	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,06	DSN	Đỗ Thị Ngọc Hà			Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,07	DSN	Phương Minh Thái			Con	Căn cước					0	0,00%	28/03/2023			
3,08	DSN	Phương Đỗ Thái Dương			Con	Căn cước					0	0,00%	28/03/2023			
3,09	DSN	Đỗ Ngọc Dũng			Bố vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,10	DSN	Phạm Thị Huệ			Mẹ Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,11	DSN	Nguyễn Bá Cảnh			Anh rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,12	DSN	Lê Thị Như Mai			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
3,13	DSN	Công ty Cp Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan	GCNDK DN					0	0,00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
3,14	DSN	Công ty Cổ phần Sacom Tuyền Lâm			Công ty liên quan	GCNDK DN					0	0,00%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
3,15	DSN	Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNDK DN					4.052.434	33,54%	28/03/2023			Thành viên HĐQT

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3,16	DSN	Công ty Cổ phần SJ Group (trước tên: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà)			Công ty liên quan	GCNDK DN					0	0,00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT (thay đổi tên công ty, địa chỉ ngày cấp, số lần thay đổi)
3,17	DSN	Công ty Cổ phần SAM Holdings			Công ty liên quan	GCNDK DN					0	0,00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
4	DSN	Trần Oanh		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD					0	0,00%	28/03/2023; 24/02/2025		Bổ nhiệm NK V (2023-2028) vào ngày 28/03/2023; 24/02/2025 được ĐHĐCĐ TN thông qua bổ nhiệm thành viên độc lập	
4,01	DSN	Trần Văn Hoạch			Bố đẻ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,02	DSN	Nguyễn Thị Thành			Mẹ đẻ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,03	DSN	Cao Thế Tâm			Bố vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			Đã mất



Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4,04	DSN	Nguyễn Thị Oanh			Mẹ Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,05	DSN	Cao Thị Thu Anh			Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,06	DSN	Trần Tuấn Linh			Con trai	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,07	DSN	Trần Bảo Anh			Con gái	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,08	DSN	Trần Tuấn Minh			Con trai	Không					0	0,00%	28/03/2023			Con còn nhỏ chưa có CCCD
4,09	DSN	Trần Thị Lan			Chị gái	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,10	DSN	Cao Hồng Giang			Anh rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,11	DSN	Trần Thị Thanh Huệ			Em gái	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,12	DSN	Nguyễn Tiến Dũng			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
4,13	DSN	Công ty CP Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0,00%	28/03/2023			Phó TGD thường trực
4,14	DSN	Công ty Cổ phần SJ Group (trước tên: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà)			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0,00%	28/03/2023			Phó TGD (thay đổi tên công ty, địa chỉ ngày cấp, số lần thay đổi)

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5	DSN	Lê Thị Ngọc Lan		Nguyên Thành viên độc lập HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025	24/02/2025 miễn nhiệm lý do: Từ nhiệm ngày 15/11/2024	
5,1	DSN	Lê Khắc Lãng			Cha ruột								30/01/2024	24/02/2025		Đã mất
5,2	DSN	Nguyễn Thị Kim Yến			Mẹ ruột								30/01/2024	24/02/2025		Đã mất
5,3	DSN	Đoàn Khánh Tường			Cha chồng								30/01/2024	24/02/2025		Đã mất
5,4	DSN	Trịnh Thị Vui			Mẹ chồng	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,5	DSN	Đoàn Trúc Sơn			Chồng	CMND					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,6	DSN	Đoàn Lê Uyên Khanh			Con ruột	Không có					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		Học sinh – chưa có CCCD
5,7	DSN	Lê Khắc Lân			Anh ruột							0,00%	30/01/2024	24/02/2025		Đã mất
5,8	DSN	Dương Thị Thu Trang			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,9	DSN	Lê Thị Ngọc Thu			Chị ruột	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,10	DSN	Hồ Ngọc Diệp			Anh rể	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,11	DSN	Lê Khắc Phụng			Anh ruột	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,12	DSN	Nguyễn Thủy Linh			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,13	DSN	Lê Khắc Hoà			Anh ruột	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,14	DSN	Nguyễn Thị Hiếu			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5,15	DSN	Lê Khắc Hiệp			Anh ruột	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,16	DSN	Diệp Thị Mỹ Hương			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
6	DSN	HIROTAKE YABE		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	Hộ chiếu					0	0,00%	24/02/2025		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Ông Kenji Yabe 1.284.086 cp chiếm tỷ lệ 10,63% VDL
6,01	DSN	KENJI YABE			Ba ruột	Hộ chiếu					1.284.086	10,63%	24/02/2025			Cổ đông lớn
6,02	DNS	HIROKO YABE			Mẹ ruột	Hộ chiếu					0	0,00%	24/02/2025			
6,03	DSN	KANNA YABE			Em gái	Hộ chiếu					0	0,00%	24/02/2025			
7	DSN	Bùi Thị Kim Tuyền		Trưởng BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
7,01	DSN	Bùi Tư			Bố ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,02	DSN	Nguyễn Thị Quỳên			Mẹ ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,03	DSN	Đỗ Thị Mai Nhung			Mẹ Chồng	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,04	DSN	Hoàng Giang			Chồng	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,05	DSN	Hoàng Nam Hưng			Con ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
7,06	DSN	Hoàng Nam Vinh			Con ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,07	DSN	Bùi Thị Kim Oanh			Em ruột	CCCD					2	0,00%	28/03/2023			
7,08	DSN	Tô Quốc An			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,09	DSN	Bùi Thị Bích Thảo			Em ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,10	DSN	Bùi Hoàng Phương			Em ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
7,11	DSN	Bùi Thiên Ngân			Em ruột	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8	DSN	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
8,01	DSN	Nguyễn Văn Mến			Cha	CMND					0	0,00%	28/03/2023			Mất 2016
8,02	DSN	Nguyễn Thị Lịch			Mẹ	CMND					0	0,00%	28/03/2023			Mất 2015
8,03	DSN	Nguyễn Quốc Long			Chồng	CCCD					1.716	0,01%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
8,04	DSN	Nguyễn Quốc Quỳnh Hương			Con	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,05	DSN	Nguyễn Thảo Nguyên			Con	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,06	DSN	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Chị	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,07	DSN	Nguyễn Văn Phúc			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,08	DSN	Nguyễn Thị Đức			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,09	DSN	Nguyễn Thị Hồng Nga			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,10	DSN	Nguyễn Văn Ba			Bố chồng	CMND					0	0,00%	28/03/2023			Mất 2011
8,11	DSN	Nguyễn Thị Yến			Mẹ chồng	CMND					0	0,00%	28/03/2023			Mất 2014
8,12	DSN	Phạm Xuân Biên			Anh rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,13	DSN	Đặng Mộng Lan			Em dâu	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			



Sst	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
8,14	DSN	Châu Chí Hải			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,15	DSN	Trương Văn Tây			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
8,16	DSN	Nguyễn Lê Quốc Khánh			Con rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9	DSN	Huỳnh Ngọc Cách		Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
9,01	DSN	Huỳnh Càng			Bố	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,02	DSN	Trương Thị Hiếu			Mẹ							0,00%	28/03/2023			Mất năm 2021
9,03	DSN	Nguyễn Thị Thanh Vinh			Vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,04	DSN	Huỳnh Nhật Nguyên			Con	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,05	DSN	Huỳnh Nhật Khánh Linh			Con	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,06	DSN	Huỳnh Thị Trang			Chị	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			



Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
9,07	DSN	Huỳnh Thị Hoa			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,08	DSN	Huỳnh Ngọc Đức			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,09	DSN	Huỳnh Thị Nga			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,10	DSN	Huỳnh Ngọc Phúc			Em	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,11	DSN	Nguyễn Văn Ái			Bố vợ							0,00%	28/03/2023			Mất năm 2008
9,12	DSN	Đào Thị Hồng Vân			Mẹ vợ	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,13	DSN	Trần Đình Trọng			Anh rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,14	DSN	Hoàng Thành			Em rể	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,15	DSN	Trần Thị Mỹ Cảnh			Em dâu	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			
9,16	DSN	Phan Thụy Bảo Khánh			Em dâu	CCCD					0	0,00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
10	DSN	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc - kiêm Người được UQ CBTT	Người nội bộ	CCCD					7.550	0,06%	18/04/2023 (từ 08/02/2018 đến nay) - 25/06/2024		Bổ nhiệm lại NK V (2023-2028)	Theo GUQ số 62 ngày 25/06/2024, kể từ 25/06/2024 được Ủy quyền làm người CBTT
10,01	DSN	Nguyễn Thị Như Chi			Vợ	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,02	DSN	Vũ Ngọc Lăng			Bố	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,03	DSN	Đinh Thị Iêng			Mẹ	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,04	DSN	Vũ Tiến Phong			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,05	DSN	Vũ Xuân Vinh			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,06	DSN	Vũ Xuân Quang			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,07	DSN	Vũ Duy Tân			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
10,08	DSN	Vũ Thị Tố Quyền			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,09	DSN	Vũ Thị Hồng Nhung			Em	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,10	DSN	Vũ Hoàng Phương Nghi			Con gái	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,11	DSN	Vũ Hoàng Tuấn Kiệt			Con trai	CCCD					0	0,00%	18/04/2023			
10,12	DSN	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)			Công ty con	GCNĐK DN					0	0,00%	18/04/2023		Thay đổi NDDPL	Chủ tịch HĐQT
11	DSN	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	Người nội bộ	CCCD					15.730	0,13%	08/02/2018			Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT ngày 13/05/2020
11,01	DSN	Văn Thái Bảo Vi			Vợ	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
12	DSN	Trần Thị Châu Dân		Kế toán Trưởng	Người nội bộ	CCCD					1.075	0,01%	08/02/2018			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
12,01	DSN	Trần Xuân Trịnh			Cha	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
12,02	DSN	Lê Thị Đâu			Mẹ	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
12,03	DSN	Hà Quốc Lợi			Chồng	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
12,04	DSN	Hà Trần An Nhiên			Con	Không					0	0,00%	08/02/2018			Con còn nhỏ chưa có CMND
12,05	DSN	Hà Trần Mộc Nhiên			Con	Không					0	0,00%	08/02/2018			Con còn nhỏ chưa có CMND
12,06	DSN	Trần Vũ Linh			Em	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
12,07	DSN	Trần Thị Châu Khánh			Em	CCCD					0	0,00%	08/02/2018			
13	DSN	Đặng Văn Tuyển		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ	Người nội bộ	CCCD					0	0%	07/11/2024		Bỏ nhiệm	



Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
13,01	DSN	Đặng Văn Lưu			Bố	CCCD					0	0%	07/11/2024			
13,02	DSN	Nguyễn Thị Huyền			Mẹ	CCCD					0	0%	07/11/2024			
13,03	DSN	Đặng Văn Chiến			Anh	CCCD					0	0%	07/11/2024			
13,04	DSN	Nguyễn Thị Như Nguyệt			Chị dâu	CCCD					0	0%	07/11/2024			

Danh sách về tổ chức/cá nhân liên quan của DSN

1	DSN	CTCP Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ		Không	Tổ chức liên quan	ĐKKD	0301074118	17/05/2024 (đăng ký thay đổi lần 14)	Sở KH&ĐT TP.HCM	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	4.052.434	33,54%	28/03/2023 (từ 07/02/2018 đến nay)			Cổ đông lớn-tổ chức liên quan đến NNB
2	DSN	KENJI YABE	IS2430	Không	cá nhân liên quan	Hộ chiếu	TT2670556	25/11/2022	JAPAN	105-5 Naracho Kita - Ku Saitama - City Saitama Pre Japan	1.284.086	10,63%	28/03/2023		Sở hữu trên 10% DSN	Cổ đông lớn-Người có liên quan NNB



Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3	DSN	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)		Không	Công ty con	GCNĐK DN	3401189566	22/12/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Bình Thuận (Đăng ký thay đổi lần 5)	Lô C7-6/1 đường N4, KCN Hàm Kiệm 1, Xã Tuyên Quang, Lâm Đồng	0	0,00%	22/10/2019 đến nay			
4	DSN	Viện Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ sinh học Lotus Aroma		Không	Công ty con	GCNĐK HDKHC N	421/ĐK-KHCN	25/10/2019	Sở KH&CN	Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	0	0,00%	25/10/2019			Ngày 06/06/2023 có Quyết định hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKHDKHC N
5	DSN	CĐCS Công Viên Nước Đầm Sen			Tổ chức liên quan	QB	311/QĐ-LĐLĐ	27/04/2005	LĐLĐ	Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	6.009	0,05%	07/02/2018 đến nay			CĐCS của công ty

Ghi chú: (*) Tại cột Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ: là số lượng cổ phần Sở hữu cá nhân không bao gồm đại diện sở hữu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

Chủ tịch HĐQT



Trần Việt Anh



Appendix V

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**DAM SEN WATER PARK
CORPORATION**

No.: 06/BC-CVNĐS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, 27 January 2026

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE YEAR 2025

To: - The State Securities Commission;;
 - Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE).

- Name of company: Dam Sen Water Park Corporation
- Address of head office: No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Telephone: 028.38588418 Fax:
- Email: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Charter capital: 120.830.090.000 VNĐ
- Stock symbol: DSN
- Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director/Director.
- The implementation of internal audit: Implemented.

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Information on meetings and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written opinions):

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content
01	01/NQ-DHĐCĐ-CVNĐS	24/02/2025	1. The General Meeting of Shareholders approved the Report of the Board of Directors on the 2024 operations and the 2025 strategic planning 2. The General Meeting of Shareholders approved the Report of the Executive Board on the 2024 Business Performance and the 2025 Business Plan. 3. The General Meeting of Shareholders approved the Report of the Board of Supervisors on the 2024 operations and the 2025 operational plan. 4 The General Meeting of Shareholders approved the 2024 Audited Financial Statements as per the Proposal. 5. The General Meeting of Shareholders approved the profit distribution plan for 2024 and the profit distribution plan for 2025 as per the Proposal. 6. The General Meeting of Shareholders approved the List of auditing firms selected for 2025 as per the Proposal. 7. The General Meeting of Shareholders approved the 2025 business plan as per the Proposal. The General Meeting of Shareholders authorized the Board of Directors to adjust the business plan as necessary to align with the actual business conditions of the Company. The Board of Directors shall report and submit back to the General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders 8. The General Meeting of Shareholders approved salary and remuneration budget for the Board of Directors and Board of Supervisors for 2025 as per the Proposal 9. The General Meeting of Shareholders approved the maximum foreign ownership ratio and amendments and supplements to the Charter on the Organization and Operation of Dam Sen Water Park Corporation. 10. The General Meeting of Shareholders approved the Proposal on the dismissal and

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content
			election of additional members of the Board of Directors for Term V (2023–2028). The General Meeting of Shareholders approved the dismissal of Ms. Le Thi Ngoc Lan from the position of independent member from 24/02/2025 and appointed Mr. Tran Oanh, currently a member of the Board of Directors, as an independent member of the Board of Directors of Dam Sen Water Park Corporation from the date of approval at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. 11. The General Meeting of Shareholders approves the regulations on candidacy, nomination, and election of additional members of the Board of Directors as 01 member, and approves the list of candidates for the Board of Directors for Term V (2023 – 2028) as follows: 1. Mr. HIROTAKA YABE 12. The General Meeting of Shareholders approved the results of the election of additional Board of Directors members for Term V (2023 – 2028), as per the list of candidates approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. 13. The resolution took effect from the date of issuance and was prepared and approved with a 100% approval of voting shares present at the General Meeting.

II. Board of Directors (Report for year 2025):

1. Information about the members of the Board of Directors (BOD):

No	Board of Directors' members	Position <i>(Independent member of the Board of Directors, Non-executive member of the Board of Directors)</i>	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Date of appointment	Date of appointment
1	Mr. Tran Viet Anh	Non-executive Chairman of the Board of Directors	From 28/03/2023	
2	Mr. Hoang Van Ba	Non-executive Vice Chairman of the Board of Directors	Additionally elected, effective from 30/01/2024	

No	Board of Directors' members	Position (Independent member of the Board of Directors, Non-executive member of the Board of Directors)	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Date of appointment	Date of appointment
3	Mr. Phuong Xuan Thuy	Non-executive member of the Board of Directors	From 28/03/2023	
4	Mr. Tran Oanh	Independent member of the Board of Directors	From 28/03/2023 (non-executive member of the Board of Directors); Appointed as the Independent member effective from 24/02/2025.	
5	Ms. Le Thi Ngoc Lan	Former independent member of the Board of Directors	Additionally elected, effective from 30/01/2024	Submitted resignation letter on 15/11/2024 Dismissed, effective from 24/02/2025
6	Mr. Hirotaka Yabe	Non-executive member of the Board of Directors	Additionally elected, effective from 24/02/2025	

2. Meetings of the Board of Directors:

No.	Board of Directors' members	Number of meetings attended by Board of Directors	Attendance rate	Reason of absence
1	Mr. Tran Viet Anh	4/4	100%	
2	Mr. Hoang Van Ba	4/4	100%	
3	Mr. Phuong Xuan Thuy	4/4	100%	Authorization is granted to Mr. Tran Viet Anh. The authorization was approved by the Board of Directors.

No.	Board of Directors' members	Number of meetings attended by Board of Directors	Attendance rate	Reason of absence
4	Mr. Tran Oanh	4/4	100%	
5	Ms. Le Thi Ngoc Lan	0/4	0%	Submitted resignation letter on 15/11/2024 Dismissed, effective from 24/02/2025
6	Mr. Hirotaka Yabe	3/4	75%	Additionally elected, effective from 24/02/2025

In addition to the meetings of the Board of Directors, to address matters requiring the Board's opinions related to business operations and management, the Board of Directors conducted written consultations with its members. The written consultation documents were prepared in compliance with the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter.

3. Supervisory activities of the Board of Directors over the Board of Management:

- The Board of Directors supervised and supported the activities of the Executive Board in managing business operations and implementing the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, as well as the Resolutions and Decisions of the Board of Directors
- The Board of Directors approved the business orientations and strategies of the Company, ensuring that its operations remain stable, secure, and compliant with legal regulations
- The Board of Directors ensured the reporting and disclosure of information were conducted fully, accurately and in compliance with applicable regulations.

4. Activities of the subcommittees of the Board of Directors: None.

5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Report for 2025)

During the year, the Board of Directors held 04 regular meetings and conducted 07 meetings in the form of written consultations to issue the following Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

No	Resolution/Decision No	Date	Content	Voting rate
1	01/2025/NQ-HĐQT-CVND	07/01/2025	Approval of related-party transactions arising in 2025.	100%

No	Resolution/Decision No	Date	Content	Voting rate
2	02/2025/NQ-HĐQT-CVND	03/02/2025	Approval of the draft documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholder (updated in accordance with the meeting materials), and implementation of information disclosure.	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-CVND	13/02/2025	Approval of the list of candidates nominated for the additional election of a Board Member for Term V (2023–2028) at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and disclosure of candidate information on 13/02/2025.	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-CVND	17/02/2025	Approval of matters relating to the Company's operations in Q4/2024 and for the fiscal year 2024. Approval of the business plan for Q1/2025 and the year 2025.	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-CVND	06/03/2025	Approval of the record date for cash dividend payment for the fiscal year 2024 to shareholders in accordance with the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders, with a total dividend rate of 40%, of which 24% has been paid as an interim dividend. The remaining 16% will be paid as follows: - Record date: 21/03/2025 - Implementation rate: 16% per share (equivalent to 1.600 VND per share) - Payment date: 10/04/2025	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-CVND	05/05/2025	Approval of matters related to the Company's operations in Q1/2025. - Assign the Executive Board to study and report back to the Board of Directors on the proposal to convert debt into equity at Lotus Aroma Food Joint Stock Company.	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-CVND	14/06/2025	Approval of the selection of AASC Auditing Firm Co., Ltd. as the auditing firm to review the semi-annual financial statements and audit the annual financial statements for the fiscal year 2025 of Dam Sen Water Park Corporation.	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT-CVND	15/07/2025	Approval in principle of several matters related to the Company's operations for Q2/2025 and the first six months of 2025. - Implementation of updates to dossiers, corporate seals, and related documents to	100%

No	Resolution/Decision No	Date	Content	Voting rate
			align with changes in administrative boundaries. - Approval of the internal expenditure management regulations of Dam Sen Water Park Corporation.	
9	09/2025/QĐ-HĐQT-CVNĐS	15/07/2025	Promulgation of the Internal Expenditure Management Regulations of Dam Sen Water Park Corporation, effective from 15/07/2025.	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	28/10/2025	Approval in principle of several matters related to the Company's operations for Q3/2025 and the nine-month period of 2025.	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	20/11/2025	Approval of the salary fund, bonus fund, and related expenditures of Dam Sen Water Park Corporation.	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	22/12/2025	Approval of the record date for entitlement to the interim cash dividend payment (1st tranche) for the fiscal year 2025, as follows:: - Record date: 14/01/2026 - Dividend rate: 24% per share (equivalent to 2.400 VND per share) - Payment date: 11/02/2026	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS	29/12/2025	Approval of related-party transactions arising in 2026.	100%

Other Announcements from the Board of Directors:

1	Date	10/01/2025	Extraordinary information disclosure dated 10/01/2025: Dam Sen Water Park Corporation signed a consulting contract on information disclosure on the stock market with National Securities Incorporation – Ho Chi Minh City Branch (NSI), a related party of internal person. The contract is valid until 31/12/2025.
2	Date	03/02/2025	Periodic information disclosure: Notice of invitation to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the link to access the 2025 Annual General Meeting of Shareholders materials have been published on the Company's website at https://www.damsenwaterpark.com.vn . The meeting materials will be updated and supplemented (if any) at the above link until the conclusion of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
3	Date	23/02/2025	Extraordinary Information Disclosure: Updating, amending and supplementing the Executive Board's Report in the 2025 General Meeting documents at the link to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders documents.

4	Date	25/02/2025	Information Disclosure: Notification of change in the Board of Directors for Term V (2023–2028), approved by the General Meeting of Shareholders pursuant to Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS dated 24/02/2025.
5	Date	25/02/2025	Information Disclosure: Issuing the amended and supplemented Charter approved and issued together with Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS of the 2025 General Meeting of Shareholders dated 24/02/2025.
6	Date	06/03/2025	Information Disclosure: Notification of the record date for the final cash dividend payment for the year 2024.
7	Date	22/05/2025	Extraordinary Information Disclosure dated 22/05/2025: Dam Sen Water Park Corporation signed a framework agreement on service provision with Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company (DSP), a related party of internal person. The contract is valid until 31/12/2026.
8	Date	27/06/2025	Extraordinary Information Disclosure dated 27/06/2025: Dam Sen Water Park Corporation signed an audit contract for the 2025 financial statements with AASC Auditing Firm Co., Ltd. (regarding the audit and review of the financial statements for the year ending 31/12/2025).
9	Date	08/08/2025	Extraordinary Information Disclosure: Correction of information in the Separate Financial Statements for Q2/2025 (Note 28 to the financial statements) and the Consolidated Financial Statements for Q2/2025 (Note 29 to the financial statements), which were disclosed on 25/07/2025.
10	Date	18/09/2025	Extraordinary Information Disclosure: Announcement of the 12th amendment to the Business Registration Certificate dated 16/09/2025.
11	Date	18/09/2025	Extraordinary Information Disclosure: Certificate confirming changes to enterprise registration contents No. 737064/25, issued on 16/09/2025.
12	Date	22/12/2025	Information Disclosure: Announcement of the record date for entitlement to receive the first interim cash dividend for 2025 at a rate of 24%.
13	Date	27/12/2025	Extraordinary Information Disclosure: Announcement regarding the subsidiary of Dam Sen Water Park Corporation, namely Lotus Aroma Food Joint Stock Company, on the 5th amendment to its Business Registration Certificate and the Certificate confirming changes to enterprise registration contents.
14	Date	29/12/2025	Extraordinary Information Disclosure: On 29/12/2025, Dam Sen Water Park Corporation entered into a consultancy contract for securities market information disclosure with National Securities Incorporation (NSI), a related party of an internal person, with a term from 01/01/2026 to 31/12/2026.

III. Board of Supervisors (Report for year 2025):

During the reporting period, the Board of Supervisors performed its duties in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter, and the Regulations on the Operation of the Board of Supervisors, as follows:

1. Information about members of Board of Supervisors:

No.	Members of Board of Supervisors	Position	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Qualification
1	Ms. Bui Thi Kim Tuyen	Head of the Board of Supervisors	28.03.2023	Master in Finance and Banking; Bachelor of Law
2	Ms. Nguyen Thi Nguyen	Supervisor	28.03.2023	Bachelor of Economics (Finance and Accounting)
3	Mr. Huynh Ngoc Cach	Supervisor	28.03.2023	Bachelor of Economics

2 Meetings of the Board of Supervisors:

In year 2025, the Board of Supervisors held 05 meetings to discuss and reach consensus on the following reports:

- (i) The 2024 Report of the Board of Supervisors on the operational activities presented at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
- (ii) Business Performance Report for Q4/2024 and the fiscal year 2024.
- (iii) Business Performance Report for Q1/2025.
- (iv) Business Performance Report for Q2/2025 and the first half of 2025
- (v) Business Performance Report for Q3/2025 and nine month period of 2025.

No.	Members of Board of Supervisors	Number of meetings attended	Attendance rate	Voting rate	Reasons for absence
1	Ms. Bui Thi Kim Tuyen	5/5	100%	100%	
2	Ms. Nguyen Thi Nguyen	5/5	100%	100%	
3	Mr. Huynh Ngoc Cach	5/5	100%	100%	

3. Supervisory activities of the Board of Supervisors over the Board of Directors, Executive Management and shareholders:

The Board of Supervisors conducted supervision over the Board of Directors, the Executive Board and the Company's operations, specifically as follows:

- The Board of Directors convened regular and extraordinary meetings in accordance with applicable

laws and the Company Charter

- Resolutions of the Board of Directors were issued in compliance with prescribed authority and procedures.
- The implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders was carried out by the Board of Directors and the Executive Board in accordance with the Company's reports.
- Within the scope of supervision, the Board of Supervisors did not identify any violations of applicable laws or the Company Charter in the operations of the Board of Directors and the Executive Board.

Regarding the Financial Statements:

The Board of Supervisors reviewed the accounting records and examined the financial statements for Q1, Q2, the first six months of 2025 and Q3.

The supervision results indicate that:

- + The financial statements were prepared in compliance with Vietnamese Accounting Standards and relevant legal regulations;
- + No material misstatements were identified.

Regarding Internal Audit and Information Disclosure:

- + Internal audit activities were conducted effectively;
- + The Company fully disclosed information in a timely manner in compliance with applicable regulations;
- + No violations were identified in relation to information disclosure.

4. Coordination between the Board of Supervisors and the Board of Directors, Executive Board, and other key management personnel:

- The Board of Supervisors fully attended the regular meetings of the Board of Directors to monitor and supervise the Company's governance and management.
- It regularly monitored the Company's production and business activities through sales reports and cost reports.;
- It discussed and recommended to the Board of Directors the selection of the independent audit firm for year 2025.

5. Other Activities of the Board of Supervisors

The Board of Supervisors fulfilled its functions and responsibilities in accordance with applicable regulations and Company's Charter.



6. Recommendations

The Board of Supervisors recommends that the Board of Directors and the Executive Board continue to maintain compliance with corporate governance and internal control regulations in order to ensure that the Company's operations are conducted in a transparent, efficient, and compliant manner in accordance with applicable regulations.

IV. Executive Board

N o.	Members of Executive Board	Date of birth	Qualification	Date of appointment/ dismissal of members of the Executive Board
1	Mr. Vu Ngoc Tuan	25/10/1963	Bachelor of Economics	18/04/2023
2	Mr. Nguyen Quang Truong	01/05/1973	University of Finance and Accountancy	08/02/2018
3	Ms. Tran Thi Chau Dan	23/03/1978	University of Finance and Accountancy	08/02/2018

V. Chief Accountant

Name	Date of birth	Qualification	Date of appointment/ dismissal of member
Ms. Tran Thi Chau Dan	23/03/1978	University of Finance and Accountancy	08/02/2018

VI. Training courses on corporate governance:

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: The Head of the Board of Supervisors participated in the Corporate Governance Training Program for Public Companies held on 17–18/04/2025.

VII. The list of affiliated persons of the public company (Report for year 2025) and transactions of affiliated persons of the Company.

1. The list of affiliated persons of the Company: Attached Appendix 1
2. Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: During the year, the Company engaged in significant transactions with related parties as follows:

N o.	Name of organization/ individual	Relationship with the Company	NSH No.* date of issue, place of issue	Address	Time of transa ctions with the Comp any	Resolution/De cision number of the GMS/BOD approving the matter (if any, with the date of issuance specified)	Content, quantity, total value of transaction	Note
1	Phu Tho Tourist Service JSC.	Major shareholder - Organization related to internal person	0301074118 ; 17/5/2024; Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment (14th registration)	03 Hoa Binh Street, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City	From 01/01/ 2025 to 31/12/ 2025	Resolution No. 16/2023/NQ- HDQT- CVNDS dated 16/08/2023; Resolution No. 01/2025/NQ- HDQT- CVNDS dated 07/01/2025	1/ Revenue from sales and services: 42.166.666 VND. 2/ Purchase of raw materials, goods, and services: 960.828.148 VND. 3/ Selling expenses: 2.888.888.8 92 VND. 4/ General and administrati ve expenses: 232.701.196 VND. 5/ Dividends paid: 16.209.736. 000 VND.	Mr. Tran Viet Anh - Chairman of the Board of Directors; Mr. Hoang Van Ba and Mr. Phuong Xuan Thuy - Board Member; Mr. Huynh Ngoc Cach / Chief Accountant
2	Mr. Kenji Yabe	Major shareholder owning more than 10% - Related person of an internal person	IS2430; 02/01/2007	105-5 Naracho kita - Ku saitama - City Saitama Pre Japan	From 01/01/ 2025 to 31/12/ 2025		Dividends paid: 5.136.344.0 00 VND.	

N o.	Name of organization/ individual	Relationship with the Company	NSH No.* date of issue, place of issue	Address	Time of transa ctions with the Comp any	Resolution/De cision number of the GMS/BOD approving the matter (if any, with the date of issuance specified)	Content, quantity, total value of transaction	Note
3	National Securities Incorporati on – Ho Chi Minh City Branch (NSI)	Organization related to the internal person	27/UBCK- GPHĐKD; 15/12/2006; UBCKNN	9 th floor, 66 Pho Duc Chinh, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City	From 01/01/ 2025 to 31/12/ 2025	Resolution No. 01/2025/NQ- HĐQT- CVNĐS dated 07/01/2025	General and administrati ve expenses: 119.250.000 VND.	Mr. Tran Viet Anh/Chairm an of the Board of Directors is Major shareholder owning more than 10% of NSI
4	Sacom Tuyen Lam JSC	Organization related to the internal person	5800855363 ; dated: 07/09/2020; Lam Dong Department of Planning and Investment (12th amendment)	Function al Subzones No. 7 and 8, Tuyen Lam Lake Tourist Area, Xuan Huong Ward, Da Lat City, Lam Dong Province	From 01/01/ 2025 to 31/12/ 2025	Resolution No. 01/2025/NQ- HĐQT- CVNĐS dated 07/01/2025	General and administrati ve expenses: 15.983.338 VND	Mr. Nguyen Xuan Thuy – Chairman of the Board of Directors

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:

No	Transaction executor	Relationship with internal person	Position at the listed Company	ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Addresses	Name of subsidiaries or companies which the Company controls	Time of transaction	Content, quantity, total value of transaction	Note
None									

4. Transactions between the Company and other parties

4.1. Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

No.	Name of organization /individual	Relationship with the Company	NSH No.*, date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company	Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders / Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Content, quantity, total value of transaction	Note
1	Phu Tho Tourist Service JSC	Major shareholder - organization related to internal person	0301074118 ; 17/5/2024; Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment (14th registration)	03 Hoa Binh Street, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City	From 01/01/2025 to 31/12/2025	Resolution No. 16/2023/NQ-HĐQT-CVNDŞ dated 16/08/2023; Resolution No. 01/2025/NQ-HĐQT-CVNDŞ dated 07/01/2025	1/ Revenue from sales and services: 42.166.666 VND. 2/ Purchase of raw materials, goods, and services: 960.828.148 VND. 3/ Selling expenses: 2.888.888.8	Mr. Tran Viet Anh - Chairman of the Board of Directors; Mr. Hoang Van Ba and Mr. Phuong Xuan Thuy -

No.	Name of organization /individual	Relationship with the Company	NSH No.*, date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company	Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders / Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Content, quantity, total value of transaction	Note
							92 VND. 4/ General and administrative expenses: 232.701.196 VND. 5/ Dividends paid: 16.209.736.000 VND.	Board Member; Mr. Huynh Ngoc Cach / Chief Accountant
2	Sacom Tuyen Lam JSC	Organization related to the internal person	5800855363 ; dated: 07/09/2020; Lam Dong Department of Planning and Investment (12th amendment)	Functional Subzones No. 7 and 8, Tuyen Lam Lake Tourist Area, Xuan Huong Ward, Da Lat City, Lam Dong Province	From 01/01/2025 to 31/12/2025	Resolution No. 01/2025/NQ-HĐQT-CVNDŞ dated 07/01/2025	General and administrative expenses: 15.983.338 VND	Nguyen Xuan Thuy – Chairman of the Board of Directors

4.2. Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): None

4.3. Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: None

VIII. Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Report for 2025)

1. List of internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons: Attached Appendix 2

2. Share transactions of internal persons and their affiliated persons regarding the company's shares: None

IX. Other significant issues: None

Recipients:

- As above,
- Company website (for information disclosure);
- Archived: Office, BOD.

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTOR



Tran Viet Anh



APPENDIX 1
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

VII: LIST OF AFFILIATED PERSON OF THE COMPANY

Reporting period: 31/12/2025 (According to the finalized list dated 21/03/2025 of Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation)

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
1	Tran Viet Anh		Chairman of the Board of Directors					28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	Internal Person Representative of 50% of Phu Tho Tourist Service JSC's share capital (2.026.217 shares) at DSN
2	Hoang Van Ba		Vice Chairman of the Board of Directors					30/01/2024		Elected as an additional member for Term V (2023-2028)	Internal Person Representative of 50% of Phu Tho Tourist Service JSC's share capital (2.026.217 shares) at DSN



No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
3	Phuong Xuan Thuy		Member of the Board of Directors					28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	Internal person
4	Tran Oanh		Independent Member of the Board of Directors					28/03/2023; 24/02/2025		Elected for Term V (2023-2028) on 28/03/2023; Appointed as independent member of the Board of Directors by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on 24/02/2025.	Internal person

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
5	Le Thi Ngoc Lan		Former Independent Member of the Board of Directors					30/01/2024	24/02/2025	Dismissed on 24/02/2025 – Reason: Resigned on 15/11/2024	
6	HIROTAKA YABE		Member of the Board of Directors					24/02/2025		Elected as Additional BOD Member for Term V (2023–2028)	Internal person
7	Bui Thi Kim Tuyen		Head of Board of Supervisors					28/03/2023		Elected for Term V (2023–2028)	Internal person

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
8	Nguyen Thi Nguyen		Member of the Board of Supervisors					28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	Internal person
9	Huynh Ngoc Cach		Member of Board of Supervisors					28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	Internal person

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
10	Vu Ngoc Tuan		General Director cum Authorized person to disclose information					18/04/2023 (From 08/02/2018 to present) - 25/06/2024		Elected for Term V (2023-2028)	According to Authorization Document No. 62 dated 25/06/2024, act as the authorized person to disclose information effective from 25/06/2024
11	Nguyen Quang Truong		Deputy General Director cum Person in charge of corporate governance					08/02/2018			Appointed as Person in charge of corporate governance on 13/05/2020

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
12	Tran Thi Chau Dan		Chief Accountant					08/02/2018			Internal Person
13	Dang Van Tuyen		Head of Internal Audit					07/11/2024		Appointed	Internal Person

List of related organizations/individuals of DSN

1	Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company		None	0301074118	17/05/2024 (14th amendment registration)	Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City.	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi ward, Ho Chi Minh City	28/03/2023 (from 07/02/2018 to present)			Major shareholder - related organisation of an internal person
---	---	--	------	------------	---	--	--	--	--	--	--

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
2	KENJI YABE		None					28/03/2023		Owned over 10% DSN	Major shareholder - related organisation of an internal person
3	Lotus Aroma Foods Corporation		None	3401189566	22/12/2025	Department of Finance of Lam Dong Province (5th amendment registration)	Lot C7-6/1, N4 Street, Ham Kiem 1 Industrial Park, Tuyen Quang Commune, Lam Dong Province	22/10/2019 to present			Subsidiary company

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*	Date of issue NSH	Place of issue	Head office address / Address	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons	Relationship with the Company
4	Lotus Aroma Applied Biotechnology Institute		None	421/ĐK-KHCN	25/10/2019	Department of Science and Technology	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi ward, Ho Chi Minh City	25/10/2019			On 06/06/202, a Decision was issued to revoke the validity of the Certificate of Registration for Scientific and Technological Activities
5	Union Base of Dam Sen Waterpark			311/QĐ-LĐLĐ	27/04/2005	Confederation of Labor	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi ward, Ho Chi Minh City	07/02/2018 to present			Union base of the company

List of related organisation/individuals of internal persons: At Section VIII (Appendix 2)

Ho Chi Minh City, 27 January 2026

Chairman of the Board of Directors



Trần Việt Anh



APPENDIX 2

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

VIII: LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

AS AT 31/12/2025 (According to the finalized list dated 21/03/2025 of Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation)

Stock symbol: DSN

Company name: Dam Sen Water Park Joint Stock Company

Finalization date: 31/12/2025

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Pass port/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	DSN	Tran Viet Anh		Chairman of the Board of Directors	Internal Person	ID					0	0,00%	28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	Representative of 50% of Phu Tho Tourist Service JSC's share capital (2.026.217 shares) at DSN.
1.01	DSN	Tran Ba Chuc			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.02	DSN	Nguyen Thi Thu Ngoc			Biological Mother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.03	DSN	Ha Thi Lien			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.04	DSN	Phuong Thanh Nhung			Wife	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.05	DSN	Tran Phuong Thanh			Son	None					0	0,00%	28/03/2023			Underage and has not been issued ID
1.06	DSN	Tran Phuong Thao			Daughter	None					0	0,00%	28/03/2023			Underage and has not been issued ID
1.07	DSN	Tran Phuong Phuong			Daughter	None					0	0,00%	28/03/2023			Underage and has not been issued ID
1.08	DSN	Tran Viet Ha			Younger Brother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.09	DSN	Tran Thi Kieu Trang			Younger Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.10	DSN	Phan Tan Dat			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.11	DSN	Nguyen Thi Thu Huong			Younger Sister in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
1.12	DSN	Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					4.052.434	33,54%	28/03/2023			Chairman of the Board of Directors

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.13	DSN	Sam Holdings Corporation			Related organisation	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Chairman of the Board of Directors
1.14	DSN	Binh Duong Producing and Trading Corporation			Related organisation	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Member of the Board of Directors
1.15	DSN	Sacom Land Corporation			Related organisation	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Member of the Board of Directors
2	DSN	Hoang Van Ba		Vice Chairman of the Board of Directors	Internal Person	ID					0	0,00%	30/01/2024		Elected as an additional member for Term V (2023-2028)	Representative of 50% of Phu Tho Tourist Service JSC's share capital (2.026.217 shares) at DSN
2.01	DSN	Hoang Van Tung			Biological Father	ID					0	0,00%	30/01/2024			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A ddress	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
2,02	DSN	Pham Thi Nam			Biological Mother											Deceased
2,03	DSN	Hoang Thi Mai			Older Sister	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,04	DSN	Hoang Thi Anh Dao			Older Sister	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,05	DSN	Hoang Thi Le			Younger Sibling	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,06	DSN	Hoang Thanh Binh			Younger Sibling	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,07	DSN	Le Cao Nhan			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,08	DSN	Tran Thi Kieu Vy			Younger Sister in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,09	DSN	Hoang Minh Anh			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,10	DSN	Hoang Van Bach			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	30/01/2024			
2,11	DSN	Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					4.052.434	33,54%	30/01/2024			Member of the Board of Directors cum General Director

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A ddress	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
2,12	DSN	Saigon-Da Lat Joint Stock Corporation			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	12/04/2024			Member of the Board of Directors
2,13	DSN	Saigon DongHa Tourist Joint-Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	13/05/2024			Member of the Board of Directors
3	DSN	Phuong Xuan Thuy		Member of the Board of Directors	Internal Person	ID					0	0,00%	28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	
3,01	DSN	Phuong Xuan Thinh			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,02	DSN	Nguyễn Thị Lan			Biological Mother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,03	DSN	Phuong Thua Vu			Older Brother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,04	DSN	Phuong Quoc Vinh			Older Brother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,05	DSN	Phuong Minh Hue			Older Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,06	DSN	Do Thi Ngoc Ha			Wife	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,07	DSN	Phuong Minh Thai			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
3,08	DSN	Phuong Do Thai Duong			Daughter/ Son						0	0,00%	28/03/2023			
3,09	DSN	Do Ngoc Dung			Father in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,10	DSN	Pham Thi Hue			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,11	DSN	Nguyen Ba Canh			Older Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,12	DSN	Le Thi Nhu Mai			Older Sister in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
3,13	DSN	Infinity Investment Group Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Member of the Board of Directors
3,14	DSN	Sacom - Tuyen Lam Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Chairman of the Board of Directors
3,15	DSN	Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					4.052.434	33,54%	28/03/2023			Member of the Board of Directors

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
3,16	DSN	SJ Group Joint Stock Company (previous name: Song Da Urban and Industrial Zone Investment and Development Joint Stock Company)			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Member of the Board of Directors (Change of company name, address, date of issue, and number of amendments)
3,17	DSN	Sam Holdings Corporation			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Member of the Board of Directors

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/ Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
4	DSN	Tran Oanh		Independent Member of the Board of Directors		ID					0	0,00%	28/03/2023; 24/02/2025		Elected for Term V (2023-2028) on 28/03/2023; Appointed independent member by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on 24/02/2025.	
4,01	DSN	Tran Van Hoach			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,02	DSN	Nguyen Thi Thanh			Biological Mother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,03	DSN	Cao The Tam			Father in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			Deceased
4,04	DSN	Nguyen Thi Oanh			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,05	DSN	Cao Thi Thu Anh			Wife	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,06	DSN	Tran Tuan Linh			Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A ddress	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
4,07	DSN	Tran Bao Anh			Daughter	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,08	DSN	Tran Tuan Minh			Son	None					0	0,00%	28/03/2023			Underage and has not been issued ID
4,09	DSN	Tran Thi Lan			Older Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,10	DSN	Cao Hong Giang			Older Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,11	DSN	Tran Thi Thanh Hue			Younger Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,12	DSN	Nguyen Tien Dung			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
4,13	DSN	Infinity Investment Group Joint Stock Company			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Standing Deputy General Director

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
4,14	DSN	SJ Group Joint Stock Company (previous name: Song Da Urban and Industrial Zone Investment and Development Joint Stock Company)			Related company	Business Registration Certificate					0	0,00%	28/03/2023			Deputy General Director (Change of company name, address, date of issue, and number of amendments)
5	DSN	Le Thi Ngoc Lan		Former Independent Member of the Board of Directors	Internal Person	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025	Dismissed on 24/02/2025 – Reason: Resigned on 15/11/2024	
5,1	DSN	Le Khac Lang			Biological Father								30/01/2024	24/02/2025		Deceased
5,2	DSN	Nguyen Thi Kim Yen			Biological Mother								30/01/2024	24/02/2025		Deceased
5,3	DSN	Đoàn Khánh Tường			Father in-law								30/01/2024	24/02/2025		Deceased

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A ddress	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
5,4	DSN	Trinh Thi Vui			Mother in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,5	DSN	Doan Truc Son			Husband	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,6	DSN	Doan Le Uyen Khanh			Daughter/ Son	None					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		Student - No ID card issued yet
5,7	DSN	Le Khac Lan			Older Brother							0,00%	30/01/2024	24/02/2025		Deceased
5,8	DSN	Duong Thi Thu Trang			Older Sister in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,9	DSN	Le Thi Ngoc Thu			Older Sister	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,10	DSN	Ho Ngoc Diep			Older Brother in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,11	DSN	Le Khac Phung			Older Brother	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,12	DSN	Nguyen Thuy Linh			Older Sister in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,13	DSN	Le Khac Hoa			Older Brother	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,14	DSN	Nguyen Thi Hieu			Older Sister in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,15	DSN	Le Khac Hiep			Older Brother	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		
5,16	DSN	Diep Thi My Huong			Older Sister in-law	ID					0	0,00%	30/01/2024	24/02/2025		



No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/ Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
6	DSN	HIROTA KA YABE		Member of the Board of Directors	Internal Person	Passport					0	0,00%	24/02/2025		Elected as Additional BOD Member for Term V (2023–2028)	Representing Mr. Kenji Yabe - major shareholder (1.284.086 shares, 10,63% of charter capital)
6,01	DSN	KENJI YABE			Biological Father	Passport					1.284.086	10,63%	24/02/2025			Major shareholder
6,02	DNS	HIROKO YABE			Biological Mother	Passport					0	0,00%	24/02/2025			
6,03	DSN	KANNA YABE			Younger Sister	Passport					0	0,00%	24/02/2025			
7	DSN	Bui Thi Kim Tuyen		Head of Board of Supervisors	Internal Person	ID					0	0,00%	28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	
7,01	DSN	Bui Tu			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,02	DSN	Nguyen Thi Quyen			Biological Mother	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,03	DSN	Do Thi Mai Nhung			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
7,04	DSN	Hoang Giang			Husband	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,05	DSN	Hoang Nam Hung			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,06	DSN	Hoang Nam Vinh			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,07	DSN	Bui Thi Kim Oanh			Younger Sibling	ID					2	0,00%	28/03/2023			
7,08	DSN	To Quoc An			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,09	DSN	Bui Thi Bich Thao			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,10	DSN	Bui Hoang Phuong			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
7,11	DSN	Bui Thien Ngan			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8	DSN	Nguyen Thi Nguyen		Member of the Board of Supervisors	Internal Person	ID					0	0,00%	28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	
8,01	DSN	Nguyen Van Men			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			Deceased 2016
8,02	DSN	Nguyen Thi Lich			Biological Mother	ID					0	0,00%	28/03/2023			Deceased 2015
8,03	DSN	Nguyen Quoc Long			Husband	ID					1.716	0,01%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
8,04	DSN	Nguyen Quoc Quynh Huong			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,05	DSN	Nguyen Thao Nguyen			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,06	DSN	Nguyen Thi My Hanh			Older Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,07	DSN	Nguyen Van Phuc			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,08	DSN	Nguyen Thi Duc			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,09	DSN	Nguyen Thi Hong Nga			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,10	DSN	Nguyen Van Ba			Father in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			Deceased 2011
8,11	DSN	Nguyen Thi Yen			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			Deceased 2014
8,12	DSN	Pham Xuan Bien			Older Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,13	DSN	Dang Mong Lan			Younger Sister in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,14	DSN	Chau Chi Hai			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
8,15	DSN	Truong Van Tay			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
8,16	DSN	Nguyen Le Quoc Khanh	021C239744		Son in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9	DSN	Huynh Ngoc Cach		Member of Board of Supervisors	Internal Person	ID					0	0,00%	28/03/2023		Elected for Term V (2023-2028)	
9,01	DSN	Huynh Cang			Biological Father	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,02	DSN	Truong Thi Hieu			Biological Mother							0,00%	28/03/2023			Deceased 2021
9,03	DSN	Nguyen Thi Thanh Vinh			Wife	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,04	DSN	Huynh Nhat Nguyen			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,05	DSN	Huynh Nhat Khanh Linh			Daughter/ Son	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,06	DSN	Huynh Thi Trang			Older Sister	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,07	DSN	Huynh Thi Hoa			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,08	DSN	Huynh Ngoc Duc			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,09	DSN	Huynh Thi Nga			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,10	DSN	Huynh Ngoc Phuc			Younger Sibling	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
9,11	DSN	Nguyen Van Ai			Father in-law							0,00%	28/03/2023			Deceased 2008
9,12	DSN	Dao Thi Hong Van			Mother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,13	DSN	Tran Dinh Trong			Older Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,14	DSN	Hoang Thanh			Younger Brother in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,15	DSN	Tran Thi My Canh			Younger Sister in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			
9,16	DSN	Phan Thuy Bao Khanh			Younger Sister in-law	ID					0	0,00%	28/03/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
10	DSN	Vu Ngoc Tuan		General Director cum Authorized person to disclose information	Internal Person	ID					7.550	0,06%	18/04/2023 (from 08/02/2018 to present) - 25/06/2024		Reappointed for Term V (2023-2028)	According to Authorization Document No. 62 dated 25/06/2024, act as the authorized person to disclose information effective from 25/06/2024
10,01	DSN	Nguyen Thi Nhu Chi			Wife	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,02	DSN	Vu Ngoc Lang			Biological Father	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,03	DSN	Dinh Thi Ieng			Biological Mother	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,04	DSN	Vu Tien Phong			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,05	DSN	Vu Xuan Vinh			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,06	DSN	Vu Xuan Quang			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,07	DSN	Vu Duy Tan			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
10,08	DSN	Vu Thi To Quyen			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,09	DSN	Vu Thi Hong Nhung			Younger Sibling	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,10	DSN	Vu Hoang Phuong Nghi			Daughter	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,11	DSN	Vu Hoang Tuan Kiet			Son	ID					0	0,00%	18/04/2023			
10,12	DSN	Lotus Aroma Foods Corporation (ALOTA)			Subsidiary company	Business Registration Certificate					0	0,00%	18/04/2023		Change of Legal Representative	Chairman of the Board of Directors
11	DSN	Nguyen Quang Truong		Deputy General Director cum Person in charge of corporate governance	Internal Person	ID					15.730	0,13%	08/02/2018			Appointed as Person in charge of corporate governance on 13/05/2020
11,01	DSN	Van Thai Bao Vi			Wife	ID					0	0,00%	08/02/2018			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents(ID/Pass port/ Business	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/A address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
12	DSN	Tran Thi Chau Dan		Chief Accountant	Internal Person	ID					1.075	0,01%	08/02/2018			
12,01	DSN	Tran Xuan Trinh			Biological Father	ID					0	0,00%	08/02/2018			
12,02	DSN	Le Thi Dau			Biological Mother	ID					0	0,00%	08/02/2018			
12,03	DSN	Ha Quoc Loi			Husband	ID					0	0,00%	08/02/2018			
12,04	DSN	Ha Tran An Nhien			Daughter/ Son	None					0	0,00%	08/02/2018			Underage and has not been issued ID
12,05	DSN	Ha Tran Moc Nhien			Daughter/ Son	None					0	0,00%	08/02/2018			Underage and has not been issued ID
12,06	DSN	Tran Vu Linh			Younger Sibling	ID					0	0,00%	08/02/2018			
12,07	DSN	Tran Thi Chau Khanh			Younger Sibling	ID					0	0,00%	08/02/2018			
13	DSN	Dang Van Tuyen		Head of Internal Audit	Internal Person	ID					0	0%	07/11/2024		Appointed	
13,01	DSN	Dang Van Luu			Biological Father	ID					0	0%	07/11/2024			
13,02	DSN	Nguyen Thi Huyen			Biological Mother	ID					0	0%	07/11/2024			
13,03	DSN	Dang Van Chien			Older Brother	ID					0	0%	07/11/2024			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
13,04	DSN	Nguyen Thi Nhu Nguyet			Older Sister in-law	ID					0	0%	07/11/2024			
List of related organizations/individuals of DSN																
1	DSN	Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company		None	Related organisation	Business Registration Certificate	0301074118	17/05/2024 (14th amendment registration)	Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City.	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City	4.052.434	33,54%	28/03/2023 (from 07/02/2018 to present)			Major shareholder related organisation of an internal person
2	DSN	KENJI YABE		None	Affiliated person	Passport					1.284.086	10,63%	28/03/2023		Owned over 10% DSN	Major shareholder related organisation of an internal person
3	DSN	Lotus Aroma Foods Corporation		None	Subsidiary company	Business Registration Certificate	3401189566	22/12/2025	Department of Finance of Lam Dong Province (5th amendment registration)	Lot C7-6/1, N4 Street, Ham Kiem 1 Industrial Park, Tuy en Quang Commune, Lam Dong Province	0	0,00%	22/10/2019 to present			

No.	Stock symbol	Full name	Securities trading account (if any)	Position (if any)	Relationship with the company/ internal persons	Type of documents (ID/Passport/ Business)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Head office address/Address	Number of shares owned at the end of the period (*)	Percentage of shares owned at the end of the	Time the person became an affiliated person/ internal person	Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Reasons (when arising changes related to sections of 13 and	Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
4	DSN	Lotus Aroma Applied Biotechnology Institute		None	Subsidiary company	Business Registration Certificate	421/ĐK-KHCN	25/10/2019	Department of Science and Technology	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City	0	0,00%	25/10/2019			On 06/06/2023, a Decision was issued to revoke the validity of the Certificate of Registration for Scientific and Technological Activities
5	DSN	Union Base of Dam Sen Waterpark			Related organisation	Decision	311/QĐ-LDLĐ	27/04/2005	Confederation of Labor	No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City	6.009	0,05%	07/02/2018 to present			Union base of the company

Note: (*) The number of shares at the end of the period refers to individually owned shares, excluding shares held in representative capacity.

Ho Chi Minh City, 27 January 2026
Chairman of the Board of Directors



Trần Việt Anh